

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển cây gai xanh nguyên liệu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA  
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 15**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;*

*Xét Tờ trình số 35/TTr-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển cây gai xanh nguyên liệu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2023; Báo cáo số 173/BC-HĐND ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra dự thảo Nghị quyết về việc ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển cây gai xanh nguyên liệu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2023; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển cây gai xanh nguyên liệu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2023, cụ thể như sau:

**1. Đối tượng hỗ trợ**

Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình, cá nhân trồng cây gai xanh làm nguyên liệu sản xuất sợi dệt trên địa bàn tỉnh thuộc phạm vi Đề án phát triển vùng nguyên liệu cây gai xanh phục vụ Nhà máy sản xuất sợi gai An Phước

tại xã Cẩm Tú, huyện Cẩm Thủy đến 2025, định hướng đến 2030 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## 2. Nội dung hỗ trợ và mức hỗ trợ

### 2.1. Hỗ trợ chi phí chuyển đổi trồng cây lâu năm kém hiệu quả sang trồng cây gai xanh nguyên liệu

#### a) Điều kiện hỗ trợ

- Đã hoàn thành việc trồng cây gai xanh nguyên liệu trên diện tích đất chuyển đổi, được UBND cấp xã xác nhận.

- Các loại cây lâu năm phải được trồng trước 31/12/2020 trên diện tích đất thuộc phạm vi Đề án phát triển vùng nguyên liệu cây gai xanh phục vụ Nhà máy sản xuất sợi gai An Phước tại xã Cẩm Tú, huyện Cẩm Thủy đến 2025, định hướng đến 2030 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Diện tích được chuyển đổi từ đất đang trồng cây lâu năm kém hiệu quả sang trồng cây gai xanh nguyên liệu phải đảm bảo từ 05 ha trở lên đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và từ 0,5 ha trở lên đối với hộ gia đình, cá nhân.

- Có hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm với Nhà máy sản xuất sợi gai An Phước kết hợp phát triển vùng nguyên liệu cây gai tại xã Cẩm Tú, huyện Cẩm Thủy.

#### b) Mức hỗ trợ

Hỗ trợ một lần với mức 10 triệu đồng/ha diện tích đất chuyển đổi từ trồng cây lâu năm kém hiệu quả sang trồng cây gai xanh nguyên liệu.

### 2.2. Hỗ trợ chi phí mua giống cây gai xanh

#### a) Điều kiện hỗ trợ

- Đã hoàn thành việc trồng cây gai xanh, được UBND cấp xã xác nhận.

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác có diện tích trồng cây gai xanh từ 05 ha trở lên; hộ gia đình, cá nhân có diện tích trồng cây gai xanh từ 0,1 ha trở lên.

- Giống gai xanh đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận lưu hành; được đơn vị có chức năng sản xuất, kinh doanh giống gai xanh cung cấp và xác nhận nguồn gốc giống.

b) Mức hỗ trợ: Hỗ trợ một lần với mức 50% chi phí mua giống cây gai xanh được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận lưu hành, nhưng tối đa không quá 10 triệu đồng/ha đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác (không quá 1 triệu đồng/0,1 ha đối với hộ gia đình, cá nhân) trồng cây gai xanh.

### 2.3. Hỗ trợ chi phí mua máy tước vỏ cây gai xanh

#### a) Điều kiện hỗ trợ

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, phải trồng cây gai xanh từ 05 ha trở lên; hộ gia đình, cá nhân phải trồng cây gai xanh từ 01 ha trở lên, được UBND cấp xã xác nhận.

- Máy tước vỏ cây gai xanh phải đạt công suất tước tối thiểu từ 02 tấn vỏ tươi/ngày trở lên.

b) Mức hỗ trợ

- Đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác: Có diện tích trồng cây gai xanh từ 05 ha đến 10 ha được hỗ trợ mua 01 máy; từ ha thứ 11 trở đi, cứ trồng tăng thêm được 05 ha thì được hỗ trợ mua thêm 01 máy.

- Đối với hộ gia đình, cá nhân: Có diện tích trồng cây gai xanh từ 01 ha đến 05 ha được hỗ trợ mua 01 máy; từ ha thứ 06 trở đi, cứ trồng tăng thêm được 05 ha thì được hỗ trợ mua thêm 01 máy.

- Mức hỗ trợ chi phí mua máy tước vỏ cây gai xanh: 05 triệu đồng/01 máy.

**Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách**

Nguồn kinh phí thực hiện chính sách được bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh.

**Điều 3. Thời gian thực hiện chính sách**

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này và các quy định hiện hành của pháp luật, tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

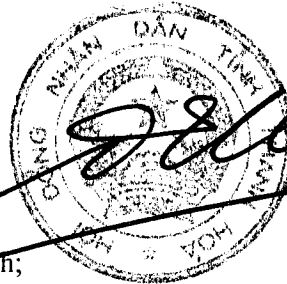
**Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVII, Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 5 năm 2021./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND; UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Đỗ Trọng Hưng**